

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN AN
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 02/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 17-01-2024
V/v “Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:

Bà Phạm Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thuận

Bà Lương Thị Thu Hà

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Hà, Thư ký Tòa của Tòa án nhân dân thành phố Tân An tỉnh Long An

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An tỉnh Long An** tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vũ - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự “L y hôn, nuôi con chung khi ly hôn”, thụ lý số 03/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà **Võ Thị Mỹ T**

Sinh ngày 20 tháng 9 năm 1990

Địa chỉ: **B ấp C xã L thành phố T tỉnh Long An.**

Chỗ ở: **15 Đường B khu dân cư Đ thành phố T tỉnh Long An.**

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Minh Hiếu

Sinh năm: 1982

Địa chỉ: **B ấp C xã L thành phố T tỉnh Long An.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, nguyên đơn là bà **Võ Thị Mỹ T** trình bày: Do người quen giới thiệu, bà và ông **H** tổ chức lễ cưới vào năm 2009

và đến năm 2010 mới đăng ký kết hôn. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống tương đối ổn nhưng đến cuối năm 2016, ông H bắt đầu lao vào chơi game, không lo lắng gì cho gia đình, thậm chí còn gây nợ. Thời gian đầu, vì con, vì gia đình bà đã trả nợ cho ông H và khuyên can ông H bằng nhiều cách nhưng không kết quả. Sau mỗi lần gây ra nợ, bà trả nợ cho ông H thì ông H đều hứa sửa chữa nhưng rồi vẫn không thay đổi, mà số nợ ngày càng nhiều hơn. Hơn nữa, cứ mỗi lần như thế, vợ chồng cãi nhau, ông H thường báo cho mẹ của ông H, làm cho mâu thuẫn vợ chồng không giải quyết được mà còn tạo nên mâu thuẫn giữa mẹ chồng và nàng dâu. Từ tháng 10 năm 2022, bà và ông H tuy sống cùng nhà nhưng không giao tiếp với nhau. Trong khoảng thời gian đó, bà cư xử như vậy để ông H có cơ hội thay đổi vì bản thân bà không muốn ly hôn, nhưng ông H không hề thay đổi. Giờ, ông H cho rằng ông không muốn con sống xa cha mẹ thì chỉ là cái cớ và bà không có niềm tin vào việc ông H sẽ thay đổi. Do đó, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn.

Về con chung, bà và ông H có hai người con chung, tên là Nguyễn Trần Minh Phúc L, sinh ngày 21 tháng 3 năm 2010 và Nguyễn Trần Minh P, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2011. Sau khi ly hôn, bà có nguyện vọng trực tiếp nuôi Phúc Lộc, còn Minh P sẽ do ông H trực tiếp nuôi, tuy nhiên, bà cũng để xem nguyện vọng của các con rồi sẽ quyết định. Tại phiên tòa, bà Võ Thị Mỹ T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi hai con chung vì không an tâm giao con cho ông H trực tiếp nuôi và bà không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên hòa giải, bị đơn Nguyễn Minh H1 thừa nhận thời gian qua, ông có lỗi vì đã không quan tâm đến gia đình, gây ra nợ. Tuy nhiên, khi bà T bỏ đi, ông mới thức tỉnh, nhận ra là mình đã làm mất hạnh phúc gia đình, làm cho vợ con buồn. Ông đề nghị bà T cho ông cơ hội cuối cùng để thay đổi, để giữ mái ấm cho các con. Trong trường hợp, Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà T, ông yêu cầu được trực tiếp nuôi hai người con chung. Tại phiên tòa, ông đồng ý để bà T trực tiếp nuôi hai con chung và ông sẽ cấp dưỡng nuôi con trong khả năng của mình.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng trong quá trình tố tụng.

Về nội dung, đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giải quyết việc nuôi con chung theo ý kiến của nguyên đơn tại phiên tòa và giải quyết các vấn đề khác theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Võ Thị Mỹ T và ông Nguyễn Minh H1 là vợ chồng. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do ông H1 không quan tâm đến gia

đình, chơi game và gây ra nợ. Thời gian đầu, bà T đã cố gắng chịu đựng vì con nhưng tình trạng hôn nhân giữa bà T và ông H1 không những không cải thiện mà mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, thậm chí ảnh hưởng đến cả quan hệ giữa mẹ chồng và nàng dâu. Từ tháng 10 năm 2022, bà T và ông H1 tuy sống cùng nhà nhưng không giao tiếp với nhau, trong thời gian đó, ông H1 cũng không thay đổi. Không thể chung sống cùng ông H1 nên từ tháng 12 năm 2023, bà T đã đi nơi khác sinh sống. Tình cảm vợ chồng không còn và không thể kéo dài tình trạng hôn nhân hiện tại, bà Võ Thị Mỹ T yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Minh H1. Theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Tân An thụ lý và giải quyết vụ án.

[2] Ông Nguyễn Minh H1 không đồng ý ly hôn vì không muốn con phải sống cảnh thiếu cha hoặc mẹ và cho rằng ông có thể thay đổi để hàn gắn tình cảm vợ chồng

[3] Bà T và ông H1 xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2010, nên áp dụng các quy định của Luật hôn nhân và gia đình (năm 2000) để giải quyết về nội dung, theo quy định tại Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Mặc dù ông Nguyễn Minh H1 cam kết sẽ khắc phục, sửa chữa những sai lầm để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tuy nhiên, thực tế, ông H1 không có hành động nào để cải thiện tình trạng hôn nhân và bà Võ Thị Mỹ T không kiên quyết ly hôn vì không còn niềm tin vào ông Nguyễn Minh H1. Tình trạng hôn nhân giữa ông H1 và bà T không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, khó có khả năng hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Võ Thị Mỹ T theo quy định tại Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình (năm 2000).

[5] Về con chung, bà T và ông H1 có hai người con chung, tên là Nguyễn Trần Minh Phúc L, sinh ngày 21 tháng 3 năm 2010 và Nguyễn Trần Minh P, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2011. Tại phiên tòa, bà T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi hai người con chung và ông H1 cũng đồng ý. Điều này, tuy không phù hợp với nguyện vọng của Phúc L, song, việc bà T trực tiếp nuôi con sẽ đảm bảo lợi ích của con chung hơn nên Tòa án chấp nhận. Do bà T không yêu cầu cấp dưỡng nên ông H1 không phải cấp dưỡng nuôi hai người con chung.

[6] Về tài sản chung và nợ chung, do không có yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[7] Về án phí: Bà Võ Thị Mỹ T phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 89, Điều 91, Điều 92, Điều 93 và Điều 94 Luật Hôn nhân và Gia đình (năm 2000), Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 272 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà **Võ Thị Mỹ T** đối với ông **Nguyễn Minh H1**.

Về con chung: Sau khi ly hôn, bà **Võ Thị Mỹ T** là người trực tiếp nuôi hai người con chung, tên là **Nguyễn Trần Minh Phúc L**, sinh ngày 21 tháng 3 năm 2010 và **Nguyễn Trần Minh P**, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2011; ông **Nguyễn Minh H1** không phải cấp dưỡng nuôi các con chung.

Ông **Nguyễn Minh H1** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung; không ai được cản trở ông **V** thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, một hoặc hai bên đương sự có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con; yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định

Về án phí: Bà **Võ Thị Mỹ T** chịu án phí sơ thẩm là 300.000 đồng. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà **T** đã nộp (theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001314 ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân An tỉnh Long An) thành án phí sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa, các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp
- Chi cục thi hành án dân sự
- Các đương sự
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Thảo